

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long An, ngày 10 tháng 9 năm 2018

THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG

Số: 10.09.02/2018/TTK-STTT

Gói thầu: Mua sắm tập trung máy vi tính xách tay, máy tính bảng năm 2018

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm tập trung thiết bị công nghệ thông tin năm 2018;

Căn cứ Biên bản số 1208/BB-STTTT ngày 31/8/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc thương thảo Thỏa thuận khung mua sắm tập trung gói thầu "Mua sắm tập trung máy vi tính xách tay, máy tính bảng năm 2018";

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-STTTT ngày 07/9/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu,

Hôm nay, ngày 10 tháng 9 năm 2018, tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Long An, chúng tôi gồm có:

I. ĐƠN VỊ MUA SẮM TẬP TRUNG (BÊN A)

Tên đơn vị: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Long An

Địa chỉ: Số 38 Thủ Khoa Huân, Phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Quyết định thành lập số: 773/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND tỉnh Long An.

Mã số quan hệ với NSNN: 1068689

Mã số thuế: 1101054733

Đại diện bởi: Ông Nguyễn Bá Luân - Chức vụ: Giám đốc.

II. NHÀ THẦU CUNG CẤP TÀI SẢN (BÊN B)

Tên đơn vị: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Quốc tế Long Việt.

Địa chỉ: Số 20/28/16 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0310902590 ngày 07/6/2011, chứng nhận thay đổi lần thứ 3 ngày 05/5/2015 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Tài khoản số: 1001100509008

Tại Ngân hàng: Ngân hàng Quân Đội (MB) – Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0310902590

Đại diện bởi: Ông Nguyễn Đức Thông - Chức vụ: Giám đốc

Hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận khung mua sắm tập trung gói thầu “Mua sắm tập trung máy vi tính xách tay, máy tính bảng năm 2018” với các nội dung như sau:

Điều 1. Danh mục tài sản cung cấp

1. Chủng loại tài sản cung cấp (mô tả chi tiết tên, tiêu chuẩn kỹ thuật, xuất xứ của hàng hóa): Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo Thỏa thuận khung.
2. Số lượng tài sản: Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo Thỏa thuận khung.
3. Danh sách các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản: Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo Thỏa thuận khung.

Điều 2. Giá bán tài sản

1. Tổng giá trị Thỏa thuận khung: **3.213.000.000** đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ hai trăm mười ba triệu đồng*).
2. Giá bán tài sản tương ứng với từng loại tài sản theo Phụ lục 01 kèm theo Thỏa thuận khung.

Điều 3. Thanh toán, thanh lý Thỏa thuận khung

1. Thời hạn và phương thức thanh toán
 - a) Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng (VNĐ).
 - b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản chịu trách nhiệm thanh toán cho nhà thầu (Bên B) theo hợp đồng mua sắm tài sản (theo mẫu số 05a/TSC-MSTT của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ) đã ký kết với nhà thầu trong vòng 30 ngày kể từ ngày nghiệm thu bàn giao tài sản, nhận đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định và phải đảm bảo thanh toán trước 31/12/2018.

2. Thanh lý

- a) Bên A và bên B tiến hành lập biên bản thanh lý Thỏa thuận khung theo quy định sau khi Bên B hoàn tất các thủ tục về ký kết hợp đồng mua sắm tài sản, thanh toán mua sắm tài sản, bàn giao và tiếp nhận tài sản, quyết toán và thanh lý

hợp đồng mua sắm tài sản với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

b) Bên B có trách nhiệm gửi toàn bộ bản sao các thủ tục nêu tại Điểm a Khoản 2 Điều này cho Bên B.

Điều 4. Thời gian, địa điểm giao tài sản

1. Thời gian giao tài sản: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Thỏa thuận khung mua sắm tập trung có hiệu lực

2. Địa điểm giao tài sản: **Tại cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản**, chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo Thỏa thuận khung.

Điều 5. Bảo hành, bảo trì; đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản

1. Điều kiện bảo hành, bảo trì

a) Thời gian bảo hành: 01 năm, kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và nhà thầu cung cấp tài sản.

b) Phương thức bảo hành: Trong vòng không quá 04 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu bảo hành, Bên B phải có mặt tại đơn vị sử dụng để tiến hành khắc phục sự cố, thời gian xử lý sự cố bảo hành không quá 12 giờ kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng. Hình thức yêu cầu bằng văn bản hoặc điện thoại hoặc email (trong giờ hành chính). Bên B chịu mọi chi phí phục vụ cho công tác bảo hành nêu trên và chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng của hàng hóa trong công tác khắc phục sửa chữa sự cố bảo hành.

c) Bảo lãnh bảo hành có giá trị 5% giá trị Thỏa thuận khung, được làm tròn đến đơn vị triệu đồng, tương ứng giá trị **160.000.000 đồng**. Hình thức bảo lãnh bảo hành: thư bảo lãnh do một ngân hàng, tổ chức tài chính hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành. Bảo lãnh bảo hành sẽ được hoàn trả sau khi hết thời hạn bảo hành.

2. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản

Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản cử cán bộ tiếp nhận, giám sát bàn giao tài sản. Bên B có trách nhiệm cung cấp các tài liệu hướng dẫn chi tiết về sử dụng tài sản và hướng dẫn cán bộ tiếp nhận sử dụng tài sản theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và đúng theo cam kết trong hồ sơ dự thầu.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan

1. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị mua sắm tập trung (bên A)

a) Công khai việc mua sắm tập trung theo quy định của pháp luật; đăng tải thông tin kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Trang thông tin về tài sản nhà nước của Bộ Tài chính, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh Long An.

b) Quy định mẫu hợp đồng mua sắm làm cơ sở cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm với Bên B.

c) Thông báo Thỏa thuận khung đến các đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung ký.

d) Yêu cầu, đôn đốc Bên B khẩn trương khắc phục, xử lý kịp thời các yêu cầu của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo quy định trong hợp đồng.

đ) Giám sát việc thực hiện Thỏa thuận khung, hợp đồng của Bên B; tiếp nhận, xử lý thông tin phản hồi từ các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản (bên B)

a) Ngay sau khi Thỏa thuận khung có hiệu lực, Bên B thực hiện ký kết, bàn giao, nghiệm thu và thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo nội dung, số lượng và đơn giá quy định tại Thỏa thuận khung.

b) Cung cấp, vận chuyển, lắp đặt, bàn giao tài sản tại đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo đúng chủng loại tài sản, đặc tính kỹ thuật tại Điều 1 Thỏa thuận khung này.

c) Cung cấp chứng từ thanh toán hợp lệ cho đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

d) Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

đ) Tổng hợp báo cáo Bên A tình hình và kết quả thực hiện Thỏa thuận khung này chậm nhất 05 ngày sau khi nghiệm thu, bàn giao tài sản cho đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản. Trường hợp các đơn vị tiếp nhận, sử dụng tài sản không tiếp nhận, không ký hợp đồng với Bên B thì Bên B tổng hợp, báo cáo cụ thể bằng văn bản gửi Bên A trong vòng 12 giờ kể từ thời điểm phát sinh để kịp thời phối hợp xử lý.

3. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan chủ quản (đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung)

a) Có trách nhiệm thông báo Thỏa thuận khung cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản thuộc đơn vị mình quản lý biết để làm căn cứ thương thảo, ký hợp đồng mua sắm tài sản theo Thỏa thuận khung này.

b) Có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp nhận tài sản của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản với bên A.

4. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm, sử dụng tài sản

a) Ký kết hợp đồng mua sắm tài sản với Bên B theo mẫu số 05a/TSC-MSTT của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết cho Bên B thực hiện bàn giao và lắp đặt tài sản cung cấp theo hợp đồng.

b) Bố trí cán bộ kiểm tra, tiếp nhận, theo dõi, giám sát việc bàn giao, tiếp

nhận và lắp đặt tài sản đảm bảo đúng yêu cầu của Thỏa thuận khung và hợp đồng đã ký kết; cùng phối hợp với Bên B lập Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản.

c) Yêu cầu Bên B khắc phục, sửa lỗi, bảo hành tài sản nếu có hỏng hóc hoặc lỗi kỹ thuật trong thời gian bảo hành. Từ chối tiếp nhận tài sản do Bên B cung cấp nếu phát hiện không đảm bảo đúng tên, chủng loại, xuất xứ theo Thỏa thuận khung hoặc tài sản không đảm bảo về chất lượng cam kết.

d) Nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản theo mẫu số 06/TSC-MSTT của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

đ) Thanh toán cho Bên B theo quy định tại hợp đồng đã ký kết sau khi ký biên bản nghiệm thu, thanh lý và Bên B cung cấp đầy đủ các hồ sơ thanh toán liên quan.

e) Báo cáo tình hình tiếp nhận tài sản với cơ quan chủ quản (đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung), gửi kèm: Hợp đồng mua sắm tài sản, biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản, biên bản thanh lý hợp đồng đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và nhà thầu cung cấp tài sản.

Điều 7. Bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung theo các yêu cầu sau:

a) Giá trị bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung: 3% giá trị Thỏa thuận khung, được làm tròn đến đơn vị triệu đồng, tương ứng giá trị 96.000.000 đồng.

b) Hình thức bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung: Thư bảo lãnh do một ngân hàng, tổ chức tài chính hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành.

c) Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung: 01 ngày trước ngày hợp đồng có hiệu lực.

d) Hiệu lực của bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung: Kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao cho đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản, hai bên ký thanh lý Thỏa thuận khung và nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

2. Bên A hoàn trả bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung cho Bên B trong thời hạn: Không chậm hơn 30 ngày kể từ toàn bộ hàng hóa được bàn giao cho đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản, hai bên ký thanh lý Thỏa thuận khung, đồng thời nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

Điều 8. Xử phạt do vi phạm thỏa thuận khung.

a) Các bên cam kết thực hiện đúng theo Thỏa thuận khung đã ký kết.

b) Trường hợp mỗi bên có sự thay đổi các điều khoản trong Thỏa thuận khung thì phải thông báo cho bên kia biết và chỉ được thực hiện sau khi bên kia chấp thuận. Mọi thay đổi phát sinh trong thời gian thực hiện Thỏa thuận khung phải được thống nhất bằng văn bản và có xác nhận của hai bên.

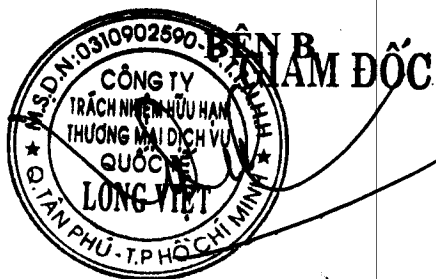
c) Hai bên chủ động bàn bạc, giải quyết tranh chấp phát sinh thông qua thương lượng hòa giải trên cơ sở đảm bảo cùng có lợi. Trong thời gian 45 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, vi phạm, nếu không giải quyết được thông qua thương lượng, hòa giải, hai bên sẽ đưa ra Tòa án nhân dân tỉnh Long An để giải quyết. Phán quyết của tòa án là quyết định cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Chi phí liên quan đến kiện tụng do bên thua kiện chi trả.

Điều 9. Hiệu lực của Thỏa thuận khung

Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày 18 / 9 /2018.

Thỏa thuận khung này được làm thành 06 (sáu) bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau: Bên A giữ 04 (bốn) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản./.



Nguyễn Đức Thông



BÊN GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Luân

Phụ lục 01**DANH MỤC TÀI SẢN**

(Kèm theo Thỏa thuận khung số ngày 10/9/2018)

10.09.02/2018 / JTK - 8TTT

STT	Tên hàng hóa, ký mã hiệu/Thông số kỹ thuật	Bảo hành	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Máy tính xách tay HP 14-BS563TU 2GE31PA - CPU: Intel Core i3-6006U (3Mb Cache, 2.00 GHz) - RAM: 4GB DDR4-2133 SDRAM (1 x 4 GB) - HDD: 1 TB SATA (5400 rpm) - CD/DVD: No - Display: 14" HD SVA BrightView WLED-backlit (1366 x 768) - Graphics: Intel HD Graphics 520 - Network: LAN, Wireless 802.11 b/g/n (1x1), Bluetooth 4.0, 3g/Wimax (4g) - Port: VGA, HDMI, 1 USB 2.0; 2 USB 3.1 Gen 1; card Reader - Tai nghe: 1 headphone/microphone combo - Camera: Camera HD + microphone - Battery: 4 Cell 41Wh Li-ion - Operating System: FreeDOS	01 năm	China	16	11.044.000	176.704.000
2	Máy tính xách tay HP 14-BS111TU (3MS13PA) - CPU: Intel Core i5-8250U (6MB Cache, 1.6GHz up to 3.4GHz, 4 Cores 8 Threads) - RAM: 4GB DDR4 2400MHz - HDD: 1TB HDD (5400rpm)	01 năm	China	232	12.968.000	3.008.576.000

	<ul style="list-style-type: none"> - ODD: No - Display: 14" Diagonal HD SVA BrightView WLED-backlit (1366x768) - Graphics: Intel UHD Graphics 620 - Network: Wireless: Intel® 802.11/b/g/n (1x1) Wi-Fi, Bluetooth 4.2 - Lan: Integrated 10/100/1000 GbE LAN - Port: VGA, HDMI; 1 headphone/microphone combo; 1 RJ 45; 1 USB 2.0; 1 VGA; 2 USB 3.1 Gen 1 (Data transfer only); 1 multi-format SD media card reader - Battery: 4 Cell 41 Wh - Nguồn: 45 W AC power adapter - Operation System: Win 10 bản quyền - Bảo hành: 01 năm. 							
3	<p>Máy tính bảng Apple iPad 2017 Wifi + Cellular (4G) 32Gb Silver 9.7"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Display: 9.7" - Chip: A9 - ROM: 32 GB - Camera sau 8MP, F2.4, AF, HDR, 1080p - Camera trước 1.2MP, F2.2, HDR, 720p 	01 năm	China	2	13.860.000	27.720.000		
TỔNG CỘNG							3.213.000.000	

14	Sở Giáo dục và Đào tạo	THPT Long Hựu Đông - Sở GDĐT	3
15	Sở Giáo dục và Đào tạo	THPT An Ninh - Sở GDĐT	2
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	THPT Tân Thạnh - Sở GDĐT	2
17	Sở Nội vụ	Chi cục Văn thư - Lưu trữ - Sở Nội vụ	1
18	Sở Nội vụ	Văn phòng - Sở Nội vụ	1
19	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ban QLDA Nông nghiệp - Sở NN&PTNT	1
20	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trung tâm QLKT CTTL - Sở NN&PTNT	1
21	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng - Sở TNMT	1
22	Sở Xây dựng	Văn phòng - Sở Xây dựng	3
23	Sở Y tế	Trung tâm Y tế huyện Tân Thạnh - Sở Y tế	3
24	Sở Y tế	Bệnh viện ĐKKV Đồng Tháp Mười - Sở Y tế	1
25	Sở Y tế	Bệnh viện Y học cổ truyền - Sở Y tế	1
26	Sở Y tế	Bệnh viện ĐKKV Cần Giuộc - Sở Y tế	2
27	Sở Y tế	Bệnh viện Lao Bệnh phổi tỉnh - Sở Y tế	1
28	Sở Y tế	Trung tâm Truyền thông GDSK - Sở Y tế	1
29	Sở Y tế	Trung tâm Y tế huyện Cần Giuộc - Sở Y tế	2
30	Sở Y tế	Trung tâm Y tế huyện Tân Trụ - Sở Y tế	1
31	Sở Y tế	Trung tâm Y tế huyện Đức Huệ - Sở Y tế	1
32	Sở Y tế	Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình - Sở Y tế	3
33	Sở Y tế	Trung tâm Y tế huyện Bến Lức - Sở Y tế	1
34	Sở Y tế	Văn phòng - Sở Y tế	1
35	Sở Y tế	Bệnh viện Đa khoa tỉnh - Sở Y tế	2
36	Sở Y tế	Trung tâm Y tế huyện Mộc Hóa - Sở Y tế	1
37	Thanh tra tỉnh	Thanh tra tỉnh	4
38	UBND huyện Bến Lức	Văn phòng HĐND - UBND huyện Bến Lức	3
39	UBND huyện Cần Đước	Trường MG Long Trạch - Cần Đước	1
40	UBND huyện Cần Đước	Trường TH Phước Tuy - Cần Đước	1

41	UBND huyện Cần Đước	Trường THCS thị trấn Cần Đước - Cần Đước	3
42	UBND huyện Cần Đước	Trường THCS Long Hòa - Cần Đước	2
43	UBND huyện Cần Đước	Trường THCS Long Hựu Tây - Cần Đước	1
44	UBND huyện Cần Đước	Trường TH Tân Trạch - Cần Đước	1
45	UBND huyện Cần Đước	Văn phòng HĐND - UBND huyện Cần Đước	4
46	UBND huyện Cần Đước	Trường MG Long Sơn - Cần Đước	1
47	UBND huyện Cần Đước	Đoàn Thanh niên - Cần Đước	1
48	UBND huyện Cần Đước	Trường MG Tân Ân - Cần Đước	1
49	UBND huyện Cần Đước	Trường MG Phước Vân - Cần Đước	2
50	UBND huyện Cần Đước	Trường MN Long Hòa - Cần Đước	1
51	UBND huyện Cần Đước	Trường MG thị trấn Cần Đước - Cần Đước	1
52	UBND huyện Cần Đước	Trường TH Long Định - Cần Đước	2
53	UBND huyện Cần Đước	Trường TH Long Hựu Đông 1 - Cần Đước	1
54	UBND huyện Cần Đước	Trường TH Long Hựu Đông 2 - Cần Đước	1
55	UBND huyện Cần Đước	Trường TH Long Hựu Tây - Cần Đước	2
56	UBND huyện Cần Đước	Trường MG Long Hựu Đông - Cần Đước	1
57	UBND huyện Cần Giuộc	MG Phước Hậu - Cần Giuộc	1
58	UBND huyện Cần Giuộc	THCS Trường Bình - Cần Giuộc	1
59	UBND huyện Châu Thành	MG Thuận Mỹ - Châu Thành	1
60	UBND huyện Châu Thành	TH An Khương Thới - Châu Thành	1
61	UBND huyện Châu Thành	TH An Lục Long B - Châu Thành	1
62	UBND huyện Châu Thành	THCS thị trấn Tâm Vu - Châu Thành	2
63	UBND huyện Đức Hòa	THCS Hiệp Hòa - Đức Hòa	1
64	UBND huyện Đức Hòa	THCS Lộc Giang - Đức Hòa	1
65	UBND huyện Đức Hòa	TH Đức Lập Thượng A - Đức Hòa	1
66	UBND huyện Đức Hòa	TH Lộc Giang A - Đức Hòa	1
67	UBND huyện Đức Hòa	TH Lê Văn Càng - Đức Hòa	1
68	UBND huyện Đức Hòa	TH Bàu Công - Đức Hòa	1
69	UBND huyện Đức Hòa	TH Tân Phú - Đức Hòa	5
70	UBND huyện Đức Hòa	TH Bình Hữu - Đức Hòa	2
71	UBND huyện Đức Hòa	TH Huỳnh Văn Tạo - Đức Hòa	1

72	UBND huyện Đức Hòa	TH Trương Công Xương - Đức Hòa	1
73	UBND huyện Đức Hòa	TH An Ninh Tây - Đức Hòa	1
74	UBND huyện Đức Hòa	MN Vành Khuyên - Đức Hòa	1
75	UBND huyện Đức Hòa	MG Mỹ Hạnh Bắc - Đức Hòa	1
76	UBND huyện Đức Hòa	MG Nguyễn Văn Phú - Đức Hòa	2
77	UBND huyện Đức Hòa	UBND xã Mỹ Hạnh Bắc - Đức Hòa	2
78	UBND huyện Đức Hòa	Trung tâm HCC huyện - Đức Hòa	1
79	UBND huyện Đức Hòa	Phòng TNMT - Đức Hòa	2
80	UBND huyện Đức Hòa	UBND xã Mỹ Hạnh Nam - Đức Hòa	1
81	UBND huyện Đức Hòa	MG Hòa Khánh Đông - Đức Hòa	1
82	UBND huyện Đức Huệ	TH Nguyễn Văn Nguyên - Đức Huệ	1
83	UBND huyện Đức Huệ	MN Hoa Sen - Đức Huệ	1
84	UBND huyện Đức Huệ	MN Sao Mai - Đức Huệ	1
85	UBND huyện Đức Huệ	UBND Xã Mỹ Bình - Đức Huệ	1
86	UBND huyện Đức Huệ	MN Bình Thành - Đức Huệ	1
87	UBND huyện Đức Huệ	TH Mỹ Quý Đông I - Đức Huệ	2
88	UBND huyện Đức Huệ	TH Mỹ Quý Tây - Đức Huệ	1
89	UBND huyện Đức Huệ	TH Mỹ Quý Đông II - Đức Huệ	2
90	UBND huyện Đức Huệ	THCS Mỹ Thạnh Bắc - Đức Huệ	1
91	UBND huyện Đức Huệ	TH Bình Hòa Hưng - Đức Huệ	1
92	UBND huyện Đức Huệ	TH Mỹ Bình - Đức Huệ	1
93	UBND huyện Đức Huệ	THCS Mỹ Quý Đông - Đức Huệ	1
94	UBND huyện Đức Huệ	UBND Xã Mỹ Thạnh Tây - Đức Huệ	1
95	UBND huyện Đức Huệ	TH Mỹ Thạnh Tây - Đức Huệ	1
96	UBND huyện Mộc Hóa	Phòng GD-ĐT - Mộc Hóa	3
97	UBND huyện Mộc Hóa	Phòng NN-PTNT - Mộc Hóa	1
98	UBND huyện Tân Thạnh	UBND xã Nhơn Hòa - Tân Thạnh	2
99	UBND huyện Tân Trụ	Trường THCS Bình Lãng - Tân Trụ	1
100	UBND huyện Tân Trụ	Trường THCS Nhựt Tân - Tân Trụ	1
101	UBND huyện Tân Trụ	UBND xã Tân Phước Tây - Tân Trụ	1
102	UBND huyện Tân Trụ	UBND xã Bình Tịnh - Tân Trụ	1
103	UBND huyện Thạnh Hóa	UBND xã Tân Hiệp - Thạnh Hóa	1
104	UBND huyện Thủ Thừa	UBND xã Mỹ Lạc - Thủ Thừa	1
105	UBND huyện Thủ Thừa	Phòng Y tế - Thủ Thừa	2
106	UBND huyện Thủ Thừa	Phòng TC-KH - Thủ Thừa	1
107	UBND huyện Thủ Thừa	Phòng TNMT - Thủ Thừa	2
108	UBND huyện Thủ Thừa	Phòng Kinh tế - Hạ Tầng - Thủ Thừa	2
109	UBND huyện Vĩnh Hưng	UBND Xã Hưng Điền A - Vĩnh Hưng	1
110	UBND huyện Vĩnh Hưng	UBND Xã Tuyên Bình - Vĩnh Hưng	3
111	UBND huyện Vĩnh Hưng	UBND Thị trấn Vĩnh Hưng - Vĩnh Hưng	2
112	UBND huyện Vĩnh Hưng	Trung tâm VH TT huyện - Vĩnh Hưng	1

		Hung	
113	UBND thành phố Tân An	Phòng GD-ĐT - Tân An	9
114	UBND thị xã Kiến Tường	Phòng GD-ĐT - Kiến Tường	2
115	Văn phòng Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	38
116	Văn phòng Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	1
117	Văn phòng Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	1
118	Văn phòng Tỉnh ủy	Huyện ủy Châu Thành	1
119	Văn phòng Tỉnh ủy	Huyện ủy Tân Thạnh	1
120	Văn phòng Tỉnh ủy	Huyện ủy Thạnh Hóa	1
121	Văn phòng Tỉnh ủy	Huyện ủy Vĩnh Hưng	1
122	Văn phòng Tỉnh ủy	Huyện ủy Thủ Thừa	1
123	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Tin học - VP UBND tỉnh	1
TỔNG CỘNG			232

3. Máy tính bảng Apple iPad 2017 Wifi + Cellular (4G) 32Gb Silver 9.7"

STT	Đơn vị đầu mối	Đơn vị mua sắm trực tiếp ký hợp đồng	Số lượng
1	UBND huyện Thủ Thừa	Văn phòng HĐND và UBND - Thủ Thừa	1
2	Văn phòng Tỉnh ủy	Huyện ủy Tân Thạnh	1
TỔNG CỘNG			2